

Số: 1052 /KH-UBND

Cẩm Lệ, ngày 02 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thi tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND quận Cẩm Lệ năm 2018

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức;
2. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
3. Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;
4. Thông tư số 04/2015/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;
5. Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;
6. Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính; Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn, bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức;
7. Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BYT-BNV ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dân số;
8. Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

9. Thông tư số 05/2018/TT-BNV ngày 09 tháng 5 năm 2018 của **Bộ trưởng** Bộ Nội vụ quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức Âm thanh viên, Phát thanh viên, Kỹ thuật dựng phim, Quay phim thuộc chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;

10. Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của **Bộ trưởng** Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

11. Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quản lý;

12. Quyết định số 3319/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt kết quả thẩm định Đề án vị trí việc làm của UBND quận Cẩm Lệ;

13. Quyết định số 202/QĐ-SNV ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2018;

14. Căn cứ Công văn số 1412/SNV-XDCQ ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Sở Nội vụ về triển khai Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Đội Kiểm tra quy tắc đô thị quận, huyện và Tổ Kiểm tra quy tắc đô thị phường.

II. VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ NHU CẦU THI TUYỂN

1. Thực trạng số lượng người làm việc

a) Số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao:

- Đội Kiểm tra quy tắc đô thị (Đội KTQTĐT): 46 người

- Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (Trung tâm DS-KHHGD): 12 người

- Đài Truyền thanh quận: 06 người

- Trung tâm Văn hóa Thể thao quận: 08 người.

b) Viên chức hiện có:

- Đội KTQTĐT: 12 người

- Trung tâm DS-KHHGD: 05 người

- Đài Truyền thanh quận: 05 người

- Trung tâm Văn hóa Thể thao quận: 07 người

2. Nhu cầu thi tuyển: 39 người

a) Đội Kiểm tra quy tắc đô thị **:30 người**. Trong đó:

- Hành chính - tổng hợp: 01

- Kế toán: 01

- Quản lý trật tự đô thị: 14
- Quản lý trật tự đô thị: 14
- b) Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: **07 người**. Trong đó:
 - Phụ trách công tác DS-KHHGD tại phường : 06
 - Quản lý hệ thống thông tin, dữ liệu : 01
- c) Đài Truyền thanh : **01 vị trí**. Trong đó:
 - Phát thanh viên : 01
- d) Trung tâm Văn hóa Thể thao : **01 vị trí**. Trong đó:
 - Phụ trách thể dục thể thao : 01.

III. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THI TUYỂN

Người đăng ký thi tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND quận Cẩm Lệ phải có đủ các điều kiện theo quy định tại Khoản 1, Mục IV của Kế hoạch này.

IV. ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC, LỆ PHÍ THAM GIA THI TUYỂN

1. Điều kiện

a) Điều kiện chung

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
 - + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
 - + Đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

b) Điều kiện cụ thể

Ngoài các điều kiện chung, người dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện cụ thể sau:

- Có trình độ đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng (Bảng thống kê nhu cầu và mô tả vị trí tuyển dụng viên chức kèm theo).
- Có kinh nghiệm công tác phù hợp với vị trí đăng ký dự tuyển từ đủ 01 năm trở lên (tham gia bảo hiểm xã hội) tính đến ngày nộp hồ sơ thi tuyển.
- Được cơ quan, đơn vị sử dụng nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Thủ tục, hồ sơ

a) Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV;

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao hợp lệ các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

đ) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

e) Bản nhận xét đánh giá quá trình công tác, kết quả việc làm của cơ quan, đơn vị sử dụng;

g) Bản sao hợp lệ hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm xã hội được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

h) 01 (một) bì thư có ghi tên người nhận, địa chỉ và dán tem;

Hồ sơ đựng trong bì cỡ 22 x 32cm, mặt ngoài dán “HỒ SƠ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2018”, ghi rõ họ, tên người dự thi, số điện thoại, email và thống kê đầy đủ các loại giấy tờ bên trong hồ sơ.

(Mẫu đơn đăng ký dự thi, sơ yếu lý lịch được đăng tải trên Website của UBND quận Cẩm Lệ: camle.danang.gov.vn).

3. Lệ phí thi tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC, NỘI DUNG, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nguyên tắc tuyển dụng

a) Chỉ tuyển dụng đủ số lượng chỉ tiêu theo nhu cầu tuyển dụng;

b) Phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, đúng pháp luật và được thông qua Hội đồng Thi tuyển viên chức;

c) Người được tuyển dụng phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định và được bố trí đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển;

d) Điểm kết quả thi tuyển của người dự tuyển được xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Nội dung và hình thức thi

a) Người dự thi tuyển viên chức phải thực hiện các bài thi sau: Thi kiến thức chung và thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành. Việc thi tin học văn phòng và ngoại ngữ đối với người dự thi tuyển viên chức thực hiện theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm.

b) Thi kiến thức chung

- Thi viết, thời gian làm bài 120 phút;

- Nội dung thi: Các nội dung liên quan về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành hoặc lĩnh vực tuyển dụng.

c) Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành

- Thi trắc nghiệm, thời gian 30 phút;

- Thi thực hành, thời gian không quá 20 phút;

- Nội dung thi: Theo yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Thi ngoại ngữ

- Thi viết, thời gian 60 phút;

- Nội dung thi: Tiếng Anh theo yêu cầu của vị trí việc làm.

đ) Thi tin học

- Thi trắc nghiệm, thời gian 30 phút;

- Nội dung thi: Tin học văn phòng.

3. Điều kiện miễn môn ngoại ngữ, tin học

Người đăng ký dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc tin học trong các trường hợp sau:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

4. Cách tính điểm

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

b) Điểm các bài thi được tính như sau:

- Thi kiến thức chung: Tính hệ số 1;

- Thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành: Phần thi trắc nghiệm tính hệ số 1; phần thi thực hành tính hệ số 2.

c) Kết quả thi là tổng số điểm của bài thi kiến thức chung và các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành. Trường hợp người dự tuyển thi ngoại ngữ, thi tin học văn phòng, kết quả các bài thi này là điểm điều kiện và không tính vào tổng số điểm thi, trừ trường hợp ngoại ngữ và công nghệ thông tin là phần thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành.

5. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải tham dự đủ các bài thi quy định tại Điểm a, Khoản 2, Mục V Kế hoạch này (trừ các môn được miễn thi, nếu có), mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên và được xác định theo nguyên tắc: Người trúng tuyển có kết quả thi cao hơn, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động;
- Thương binh;
- Người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Con thương binh;
- Con của người hưởng chính sách như thương binh;
- Người dân tộc ít người;
- Đội viên thanh niên xung phong;
- Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
- Người dự tuyển là nữ.

c) Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Điểm b, Khoản 5, Mục V Kế hoạch này thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

d) Không thực hiện việc bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Hội đồng thi tuyển viên chức do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định thành lập. Hội đồng gồm có 05 thành viên.

2. Thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi tuyển được thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Hội đồng Thi tuyển viên chức được sử dụng con dấu, tài khoản của UBND quận trong các hoạt động của Hội đồng.

4. Hội đồng Thi tuyển viên chức hoạt động theo kỳ thi và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Thông báo công khai Kế hoạch thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của UBND quận Cẩm Lệ tại địa chỉ website <http://www.camle.danang.gov.vn>; niêm yết tại trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng và tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND quận Cẩm Lệ, địa chỉ số 40 đường Ông Ích Đường, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

2. **Phát hành và nhận** hồ sơ đăng ký dự thi tại Phòng Nội vụ quận Cẩm Lệ, địa chỉ số 40 đường Ông Ích Đường, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, số điện thoại 02363674163: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai.

3. Thành lập Hội đồng Thi tuyển viên chức và các ban giúp việc của Hội đồng: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ.

4. Lập danh sách những người đủ điều kiện dự tuyển để niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng và tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND quận Cẩm Lệ; đồng thời thông báo trên trang thông tin điện tử của UBND quận Cẩm Lệ: Chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày tổ chức thi tuyển.

5. Thông báo triệu tập thí sinh dự thi, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi (nếu có) và địa điểm tổ chức thi cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi: Trước ngày thi ít nhất 15 ngày.

6. Tổ chức chấm thi, tổng hợp và báo cáo Chủ tịch UBND quận kết quả thi: Chậm nhất trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc tổ chức thi tuyển.

7. Niêm yết công khai kết quả thi tuyển tại trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng và tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND quận Cẩm Lệ; đồng thời thông báo trên trang thông tin điện tử của UBND quận Cẩm Lệ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thi của Hội đồng thi tuyển.

8. Nhận đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi tuyển của người dự tuyển tại Phòng Nội vụ quận Cẩm Lệ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày công khai kết quả thi tuyển.

9. Tổ chức chấm phúc khảo: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo.

10. Sau khi hết thời hạn niêm yết công khai kết quả thi tuyển và hoàn thành việc chấm phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng Thi tuyển viên chức tổng hợp kết quả chấm phúc khảo vào kết quả thi, báo cáo Chủ tịch UBND quận trình Sở Nội vụ công nhận kết quả trúng tuyển.

11. Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển đến người dự tuyển; đồng thời thông báo công khai trên trang tin điện tử của UBND quận Cẩm Lệ; niêm yết tại trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng và tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND quận Cẩm Lệ: Trong thời hạn 15 ngày, sau khi Sở Nội vụ công nhận kết quả trúng tuyển.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Phòng Nội vụ

a) Tham mưu UBND quận tổ chức thực hiện các nội dung công việc nêu từ Khoản 1 đến Khoản 4 Mục VII của Kế hoạch này (trừ nội dung thành lập các ban giúp việc của Hội đồng Thi tuyển viên chức).

b) Là bộ phận thường trực của Hội đồng Thi tuyển viên chức, có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo đúng Kế hoạch đã ban hành.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng

Tổ chức niêm yết công khai các nội dung nêu tại các Khoản 1, 4, 7 và 11 Mục VII của Kế hoạch này theo đúng quy định.

3. Đối với Hội đồng Thi tuyển viên chức

Quyết định thành lập các ban giúp việc của Hội đồng; tổ chức thu phí dự tuyển; thông báo triệu tập thí sinh ôn thi, dự thi; tổ chức thi, chấm thi; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển theo đúng quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng Thi tuyển viên chức thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng quy định về thi tuyển viên chức.

Trên đây là Kế hoạch Thi tuyển viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND quận Cẩm Lệ năm 2018. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh trực tiếp về bộ phận thường trực Hội đồng Thi tuyển viên chức (Phòng Nội vụ quận Cẩm Lệ) để xem xét, giải quyết/.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Quận ủy;
- Thường trực HĐND quận;
- Lưu: VT, PNV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Sơn

